

Số: /BC- SKHCN

Quảng Trị, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO **Kết quả thực hiện về Chuyển đổi số năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 15/KH-SKHHCN ngày 19/02/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 25/KH-SKHHCN ngày 28/02/2023 về triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023.

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Chuyển đổi số năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Về công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và ban hành các Văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện

- Sở Khoa học và Công nghệ thường xuyên phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số bằng các hình thức khác nhau như: đăng tải các văn bản chỉ đạo và các bài viết về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Sở; phổ biến thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, sinh hoạt chi bộ, các cuộc hội nghị, hội thảo khoa học,... Từ tháng 11/2021 đến nay, Sở đã cập nhật 76 tin tức và trên 100 bài viết về chuyển đổi số trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN.

- Qua các hoạt động trên, Sở đã kịp thời phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số, góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và công chức, viên chức, người lao động của Sở về sự cần thiết và tính cấp thiết cũng như mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số trong giai đoạn tới để nắm bắt và tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Để triển khai công tác chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện gồm: Kế hoạch số 15/KH-SKHHCN ngày 19/02/2021 triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 25/KH-SKHHCN ngày 28/02/2023 triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 32/KH-SKHHCN ngày 10/03/2023 Triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; Công văn số 01/SKHHCN-VP ngày 03/01/2023 về việc triển khai Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; Công văn số 777/SKHHCN-VP ngày

23/08/2023 triển khai thực hiện Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về nâng cao chỉ số chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị (DTI),...

- Sở đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hưởng ứng ngày Chuyển đổi số 10/10 thiết thực, ý nghĩa, phù hợp với yêu cầu và điều kiện thực tế, gắn với sinh hoạt chính trị tại cơ quan, đơn vị như: Triển khai các hoạt động tuyên truyền cổ động (băng rôn, khẩu hiệu,...) tại trụ sở đơn vị; đăng tải bộ nhận diện Chuyển đổi số Quốc gia trên Cổng thông tin điện tử của Sở (bộ nhận diện được đăng tải trên trang <https://dx.gov.vn>),... Năm 2023, Sở đã tổ chức Cuộc thi “*Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số*” của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023.

- Ban hành Quyết định số 197/QĐ-SKH&CN ngày 20/9/2022 của Sở KH&CN về thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị.

- Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo khoa học, khóa tập huấn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; Quản lý và Phát triển nhãn hiệu chứng nhận; áp dụng, duy trì, cải tiến và kỹ năng đánh giá nội bộ HTQLCL theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015... nhằm nâng cao CCHC và chuyển đổi số.

- Tham gia các khóa bồi dưỡng, nâng cao năng lực ứng dụng kỹ năng chuyển đổi số, kỹ năng số cho lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và tham gia khóa bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ chuyên trách, phụ trách về công nghệ thông tin;

2. Kết quả thực hiện

2.1. Chính quyền số

- Căn cứ Kế hoạch số 15/KH-SKH&CN ngày 19/02/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Sở KH&CN đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-SKH&CN ngày 28/02/2023 về triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023.

- Đến nay, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 triển khai trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Quảng Trị /tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở là 18/47 thủ tục hành chính (đạt khoảng 38%). Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình/tổng số dịch vụ công của Sở là 12/47 dịch vụ (đạt khoảng 25,5%). - 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử (trừ văn bản mật).

- 100% Lãnh đạo Sở được trang bị chữ ký số và triển khai ký số ban hành văn bản trên hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc.

- 100% chế độ báo cáo phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cập nhật bổ sung, niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở đạt 100%.
- 100% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Duy trì thường xuyên hoạt động Cổng thông tin điện tử của Sở đảm bảo việc cung cấp thông tin, tuyên truyền hiệu quả, công khai, minh bạch đến với người dân và doanh nghiệp; Thực hiện tốt công tác bảo mật, an toàn thông tin.

- Tổ chức số hóa dữ liệu quản lý chuyên ngành tại Sở. Chuẩn hóa hồ sơ điện tử từ hệ thống quản lý văn bản, dịch vụ công và các hệ thống thông tin phục vụ phát triển chính quyền số thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.

2.2. Kinh tế số

- Sở thường xuyên tổ chức rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ,... để tạo điều kiện thuận lợi trong chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, internet và không gian mạng. Sở ưu tiên phân bổ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho chuyên đổi số, chú trọng các nhiệm vụ có đối ứng cho doanh nghiệp. Lựa chọn, ưu tiên nghiên cứu một số công nghệ cốt lõi có khả năng tạo bứt phá mạnh mẽ như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain) và thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR),...

- Tiêu biểu là Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với một số đơn vị trong tỉnh triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh triển khai các ứng dụng công nghệ hỗ trợ quản lý di tích và quảng bá du lịch của tỉnh, hỗ trợ đắc lực cho việc chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá, du lịch và giáo dục. Cụ thể đã kết hợp các công nghệ hiện đại như: GIS (Geography Information System - hệ thống thông tin địa lý) cùng với các công cụ và công nghệ hỗ trợ như: GPS (Global Positioning System - hệ thống định vị), UAV (Unmanned Aerial Vehicle - công nghệ máy bay không người lái), 3D (ThreeDimensional - đồ họa máy tính 3 chiều) để xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu số Di sản văn hóa Quảng Trị và ứng dụng “Di sản văn hóa Quảng Trị”. Từ đó, giúp người dùng khai thác hiệu quả và tiện lợi, giúp khách du lịch có được những trải nghiệm mới về lịch sử thông qua tương tác với mô hình 3D. Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Hợp tác xã Nông nghiệp số triển khai đề tài “Nghiên cứu và Ứng dụng công nghệ Blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc nhằm quản lý chuỗi cung ứng và nâng cao giá trị sản phẩm hạt tiêu và hạt cà phê tại tỉnh Quảng Trị”. Việc ứng dụng công nghệ Blockchain là giải pháp hiệu quả trong quản lý, kiểm soát việc kinh doanh các sản phẩm chủ lực của tỉnh, đặc biệt với tiêu và cà phê, từ đó có thể đề xuất nhân rộng, ứng dụng blockchain cho các sản phẩm khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển và khuyến khích các doanh nghiệp truyền thống đi đầu trong việc ứng dụng các công nghệ mới vào hoạt động sản xuất, thương mại như: Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 3690/KH-UBND ngày 14/08/2019 về Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025,...

2.3. Xã hội số

Sở đẩy mạnh nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, thường xuyên phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số. Xây dựng lề lối, phương thức làm việc ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công việc tại cơ quan, sử dụng dữ liệu số triệt để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tại cơ quan và phục vụ có hiệu quả người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng sử dụng hóa đơn điện tử, thúc đẩy ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt. Tích cực hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC có phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. 100% công chức, viên chức của Sở được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin. 100% máy tính tại Sở được cài đặt trên nền tảng phòng chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung của tỉnh.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- 100% máy chủ và máy trạm được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc: phần mềm diệt virus Bkav Endpoint do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp.

- Thông tin, cơ sở dữ liệu chủ yếu được lưu trữ trên hệ thống dùng chung của tỉnh.

- Trên cơ sở các khuyến cáo của Cục An toàn thông tin – Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở đã kiểm tra, rà soát, xác định các thiết bị sử dụng hệ điều hành Windows có khả năng bị ảnh hưởng. Thực hiện cập nhật bản vá kịp thời để tránh nguy cơ bị tấn công tiến hành cập nhật các bản vá lỗi bảo mật, thực hiện các bước khắc phục thay thế (đối với lỗi hỏng chưa có bản vá lỗi) đối với hệ điều hành Windows và Microsoft Office; cử 01 cán bộ tham gia chương trình đào tạo kiến thức và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin.

- Trong năm 2023, không xảy ra sự cố về mất an toàn thông tin tại cơ quan

2.5. Nhân lực phục vụ công tác chuyển đổi số

Sở Khoa học và Công nghệ đã bố trí 01 cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng. Bên cạnh đó Giám đốc Sở tham gia làm thành viên

Ban chỉ đạo Chuyển đổi số và 01 công chức tham Tô giúp việc cho Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; năm 2023 đã cử 09 CCVC tham gia bồi dưỡng, tập huấn về Chuyển đổi số.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở thường xuyên quan tâm, quán triệt, chỉ đạo việc thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quyền hạn được giao, trong đó có nhiệm vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số, qua đó nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong công tác chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử.

- Nhận thức của cấp ủy, chính quyền và công chức, viên chức, người lao động của Sở về sự cần thiết và tính cấp thiết cũng như mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số trong giai đoạn tới ngày càng được nâng cao. Từ đó tạo điều kiện quan trọng để nắm bắt xu hướng phát triển của công cuộc chuyển đổi số liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ để chủ động nghiên cứu, tiếp cận; tham gia nghiên cứu ứng dụng các thành tựu của chuyển đổi số vào công tác quản lý Nhà nước của Sở trên tất cả các lĩnh vực.

- Hạ tầng công nghệ thông tin ngày càng hiện đại. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động chuyên môn của Sở ngày càng được tăng cường nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số. Hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng nâng cao. Quá trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở được minh bạch hóa.

- Toàn ngành khoa học và công nghệ thực hiện đổi mới, ứng dụng các công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, thúc đẩy phát triển, sáng tạo trong hoạt động; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Phát triển kinh tế số của tỉnh còn mang tính tự phát, quy mô nhỏ, giá trị thấp. Một số tổ chức, doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng, tính cấp bách của chuyển đổi số. Phần lớn các doanh nghiệp chưa quan tâm, tích cực, chủ động tiếp cận, ứng dụng công nghệ số, các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số.

- Hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế và chưa được đầu tư đồng bộ, dẫn đến khó khăn trong kết nối, liên thông, chia sẻ, khai thác hiệu quả tài nguyên cơ sở dữ liệu của tỉnh.

- Sở đang thiếu nguồn nhân lực để ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số.

- Nguồn kinh phí dành cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn hạn chế.

- Các dịch vụ công trực tuyến mặc dù được nâng lên nhưng tỷ lệ người dân sử dụng chưa tương xứng với tình hình thực tế.

- Việc thanh toán trực tuyến khi thực hiện dịch vụ công còn một số khó khăn, vướng mắc.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng liên quan đến các nội dung về Chuyển đổi số

2. Đề nghị UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để các Sở, ban, ngành thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo và gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Ban Giám đốc (b/c);
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Ngọc Hoàng